

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tịnh

Bà Trần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Quế - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 17/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1983; Tại: Tân Uyên, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, xã M, huyện T1, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lò Văn B, sinh năm 1952; con bà: Lò Thị P, sinh năm 1955. Gia đình bị cáo có 07 anh chị em. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Vợ: Lò Thị K, sinh năm 1989; Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 38/2014/HSST ngày 23/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tuyên phạt 04 tháng 08 ngày tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/6/2021 đến ngày 21/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, giao bị cáo cho UBND xã M, huyện T1, tỉnh Lai Châu quản lý theo dõi đến nay có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Lò Thị K, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện T1, tỉnh Lai Châu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 12/6/2021 Lò Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25U1 - 001.15 chở theo vợ Lò Thị K sinh năm 1984 và con gái Lò Thị Hạnh sinh năm 2015 cùng trú tại Bản P, xã M, huyện T1, tỉnh Lai Châu đi từ nơi ở của mình đến bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu để mua đồ dùng cho gia đình. Khi đi đến quán tạp hóa của chị Lò Thị N sinh năm 1986, trú tại bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu, C dừng xe đứng ở ngoài, còn vợ và con gái đi vào trong quán nhà chị N. Tại đây, Lò Văn C gặp một người nam giới khoảng 25 tuổi, không quen biết nhìn giống người nghiện ma túy nên nhờ mua hộ Heroine để sử dụng cho bản thân, người đó đồng ý, C đưa số tiền 430.000 đồng (400.000 đồng tiền mua Heroine, 30.000 đồng tiền công). Người nam giới cầm tiền đi đâu, làm gì C không biết, khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho C 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh đốt dính một đầu.

Sau khi mua được Heroine C cầm trong tay trái rồi đi vào nhà chị N còn người nam giới mua hộ Heroine đi đâu thì C không biết. Vào trong nhà thấy vợ con đang ngồi ăn cơm uống rượu cùng gia đình chị N, C vào ngồi uống hết một cốc bia sau đó đứng dậy một mình tự ý đi ra phía sau nhà chị N lấy gói Heroine vừa mua được cấu ra một ít để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít, sử dụng xong C gói số Heroine còn lại như ban đầu và đi vào nhà chị N gọi vợ, con đi ra chợ B, T. C điều khiển xe mô tô chở vợ Lò Thị K và con gái Lò Thị H tiếp tục đi ra chợ Bản Bo. Khi đi gần đến đường Quốc lộ 32 cách khoảng 60m thuộc địa phận bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu, C dừng xe đi vệ sinh, thì phát hiện có Công an đang làm nhiệm vụ gần đây, lúc đó K và con gái đang đứng quay lưng lại phía C, trong lúc K không để ý, C đã lén cất giấu gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh đốt dính một đầu vào chiếc khăn K đang đội trên đầu để tránh sự kiểm tra phát hiện của lực lượng Công an. Ngay sau đó Công an tiến đến kiểm tra hành chính C và K phát hiện thu giữ trong khăn K đang đội trên đầu một gói chất bột khô màu trắng được gói ngoài bằng nilon màu xanh đốt dính một đầu, Công an hỏi K và C đây là gói gì của ai, K khai không biết đó là gói gì của ai, C khai đó là gói Heroine của C vừa lén giấu lên khăn đội đầu của K mục đích tránh công an phát hiện. Sau khi phát hiện tổ công tác mời chính quyền địa phương, người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 26/KLGD ngày 14/6/2021 của ông Phan Văn Huỳnh - Người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Kết luận số chất bột khô màu trắng thu giữ của Lò Văn C có khối lượng là: 0,37 gam (*Không thấy ba mươi bảy gam*).

Tại bản kết luận giám định số 484/GĐ-KTHS ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn C gửi giám định là ma túy: loại Heroine.*

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSTĐ, ngày 15/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị K trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25U1 - 001.15 là tài sản của chị, khi đi cùng bị cáo Lò Văn C chị hoàn toàn không biết việc bị cáo đi mua ma túy và giấu ma túy vào khăn đội đầu của chị, nay gia đình chị hoàn cảnh khó khăn, không có phương tiện đi lại nên chị K đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị K chiếc xe và chiếc khăn đội đầu.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tam Đường giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù, khấu trừ 09 ngày tạm giữ cho bị cáo, ấn định hình phạt tù còn lại, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng còn lại 0,31 gam cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu thu giữ của Lò Văn C sinh năm 1983, trú tại bản P, xã M, huyện T2, tỉnh Lai Châu". Trả lại cho chị Lò Thị K 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25U1 - 001.15 và 01 khăn vải đội đầu; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA kèm 01 sim viettel. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn C không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn C xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lò Văn C đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Vào hồi 14 giờ 15 phút, ngày 12 tháng 6 năm 2021, Lò Văn C điều khiển xe mô tô BKS 25U1 - 001.15 chở theo vợ

và con gái lưu thông trên đường liên bản từ N1 đi bản N, thuộc địa phận bản N1, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu, C phát hiện thấy tổ công tác Công an huyện Tam Đường đang làm nhiệm vụ cạnh đó, do đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,37 (*Không thấy ba mươi bảy gam*) Heroine mục đích để sử dụng, sợ bị công an phát hiện, C lén cất giấu gói Heroine vào chiếc khăn của K đang đội trên đầu. Qua kiểm tra hành chính đối với C và K, tổ công tác Công an huyện đã phát hiện bắt quả tang thu giữ gói Heroine của C vừa cất giấu.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy, đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lò Văn C đã đủ yếu tố C thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo Lò Văn C có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị Tòa án xét xử và phải đi chấp hành án, chịu sự giáo dục nghiêm khắc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 0,06 gam (*không thấy không sáu*) heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn C đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với một phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại 0,31 gam cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu thu giữ của Lò Văn C sinh năm 1983, trú tại bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu” là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu sơn đen + trắng biển kiểm soát 25U1 - 001.15 là tài sản chung của chị Lò Thị K, khi bị cáo và chị K cùng đi chiếc xe trên chị K không biết bị cáo C đang tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện nay chị K không có phương tiện đi lại nên cần trả lại chiếc xe trên cho chị Lò Thị K là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc khăn vải đội đầu là tài sản hợp pháp của chị Lò Thị K khi bị cáo giấu ma túy vào trong khăn chị K không biết nên cần trả lại chiếc khăn trên cho chị Lò Thị K.

- Đối với 01 điện thoại di động NOKIA kèm 01 sim viettel là tài sản hợp pháp của bị cáo Lò Văn C, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lò Văn C.

[6] Những vấn đề liên quan:

- Đối với người nam giới khoảng 25 tuổi đã bán Heroine cho C. Do C gặp lần đầu không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

- Đối với Lò Thị K cùng chồng Lò Văn C đi chợ mua đồ dùng cho gia đình, việc C mua được Heroine tàng trữ trên người cũng như cất giấu gói Heroine nêu trên lên chiếc khăn đang đội trên đầu của K, K hoàn toàn không biết. Do đó K không đồng phạm với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lò Văn C.

- Theo C khai nhận, sau khi mua được gói Heroine. C cầm vào nhà chị N và không nói cho ai biết mà tự ý đi vào phía sau nhà của gia đình N là chủ cửa hàng tạp hóa tại bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu để sử dụng bằng hình thức hít; N hoàn toàn không biết việc C sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình nên không C thành tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí:

Bị cáo Lò Văn C là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Lò Văn C thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 18 (mười tám) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 (chín) ngày bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn do Công an huyện Tam Đường phát hành niêm phong lại. Mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng còn lại 0,31 gam cùng phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và mảnh nilon màu xanh gói vật chứng ban đầu thu giữ của Lò Văn C sinh năm 1983, trú tại bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu”.

Trả lại cho chị Lò Thị K: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu sơn đen + trắng biển kiểm soát 25U1 - 001.15; 01 chiếc khăn vải đội đầu.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn C: 01 điện thoại di động NOKIA kèm 01 sim viettel.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 55 phút ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSSA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết

